

KẾ HOẠCH

Bảo vệ môi trường, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

Nhằm góp phần thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường và hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế;
- Chỉ thị số 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch giảm thiểu chất thải nhựa giai đoạn 2023 - 2025;
- Quyết định số 7562/QĐ-BYT ngày 24/12/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của ngành Y tế giai đoạn 2019 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp;
- Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc quy định hoạt động thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 3692/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;
- Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030;

- Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 05/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc kiểm soát chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025;

- Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc thực hiện Chiến lược Quốc gia về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 08/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc truyền thông về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2025;

- Công văn số 5873/UBND-KT ngày 10/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc triển khai thực hiện giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Công văn số 946/STNMT-TNN ngày 04/4/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật năm 2022;

- Các văn bản chỉ đạo triển khai, phối hợp của các cấp, các ngành liên quan khác.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế nhằm phòng ngừa, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ của môi trường, biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới sức khỏe con người góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe người dân; từ đó góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ sở y tế trong việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải y tế, giảm thiểu sự phát sinh chất thải nhựa và tạo dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp,...; góp phần nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tập trung hoàn thiện cơ chế chính sách của ngành Y tế trong công tác ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu; chuẩn bị cơ sở pháp lý và điều kiện kỹ thuật nhằm thúc đẩy lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào các chính sách, hệ thống chiến lược, quy hoạch; kế thừa và triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ, dự án ưu tiên nhằm nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

- Nâng cao nhận thức và năng lực của nhân viên y tế và cộng đồng trong việc bảo vệ sức khỏe và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu của hệ thống y tế, ưu tiên hệ thống y tế cơ sở dễ bị ảnh hưởng do tác động của biến đổi khí hậu có đủ năng lực và cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng một cách có hiệu quả với các tình huống thiên tai và thời tiết cực đoan.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Đến năm 2050, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu được tích hợp vào các chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch từng giai đoạn và hàng năm của ngành Y tế. Đảm bảo hệ thống y tế có đủ năng lực, nguồn lực để ứng phó một cách chủ động và hiệu quả đối với các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe; Năng lượng xanh, năng lượng tái tạo được sử dụng phổ biến nhằm giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính trong các cơ sở y tế.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Cơ chế chính sách và tổ chức quản lý

- Rà soát, xây dựng và thực hiện các chính sách, giải pháp đồng bộ, lồng ghép nội dung bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng trước tác động của biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan của ngành, của tỉnh.

- Từng bước hoàn thiện chính sách quy hoạch, xây dựng mạng lưới y tế, đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế, trang thiết bị đảm bảo phục vụ công tác phòng chống dịch, khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan, chú trọng khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi tác động của biến đổi khí hậu.

- Đề xuất các chính sách nhằm thu hút nguồn lực trong và ngoài nước thực hiện có hiệu quả các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế; các chính sách sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo nhằm bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính tại các cơ sở y tế.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức, rà soát và bổ sung chức năng, nhiệm vụ về ứng phó với biến đổi khí hậu cho các đơn vị liên quan của ngành Y tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng hệ thống dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe tích hợp với các hệ thống thông tin chuyên ngành Y tế.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục môi trường. Tiếp tục xây dựng, phát huy, duy trì về bảo vệ cảnh quan cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp.

- Xây dựng kế hoạch, tiến hành các hoạt động thiết thực, việc cần làm ngay chung tay để giảm thiểu chất thải nhựa ngành Y tế; 100% chất thải y tế phát sinh được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

2. Truyền thông, giáo dục và đào tạo nâng cao năng lực

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về biến đổi khí hậu của ngành Y tế; lồng ghép các hoạt động truyền thông về bảo vệ sức khỏe và ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu vào kế hoạch truyền thông của ngành Y tế.

- Xây dựng các tài liệu và tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú về biến đổi khí hậu và sức khỏe phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chương trình và tài liệu tập huấn ngắn hạn, dài hạn cho nhân viên y tế, người lao động tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về biến đổi khí hậu và sức khỏe.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông tại cộng đồng; tổ chức các lớp đào tạo về biến đổi khí hậu trong và ngoài ngành Y tế nhằm nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động, người bệnh, người sử dụng dịch vụ y tế và người nhà người bệnh trong việc giữ gìn cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa.

3. Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu

Căn cứ vào tình hình thực tế địa phương của từng đơn vị về tác động của biến đổi khí hậu để lựa chọn và áp dụng các mô hình phù hợp; như:

- Mô hình truyền thông để cung cấp các nội dung, giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu cho nhân viên y tế và cộng đồng.

- Mô hình cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu tại các vùng bị bão, lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, nắng nóng.

- Mô hình tổ chức y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng trong điều kiện biến đổi khí hậu.

- Mô hình cấp cứu đáp ứng với thiên tai, thảm họa như tai nạn, chấn thương, dịch bệnh.

- Mô hình quản lý, giám sát các dịch, bệnh liên quan đến sự thay đổi của các yếu tố thời tiết và khí hậu.

- Mô hình vệ sinh môi trường và nước sạch thích ứng với biến đổi khí hậu cho cộng đồng và cơ sở y tế.

- Mô hình ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ tái tạo và sử dụng năng lượng sạch tại các cơ sở y tế.

4. Tăng cường nghiên cứu khoa học

Quan tâm thực hiện nghiên cứu khoa học về ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến sức khỏe và giải pháp ứng phó của ngành Y tế, chú trọng các giải pháp nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu tại các địa bàn dễ bị ảnh hưởng do tác

động của biến đổi khí hậu:

- Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng và các giải pháp ứng phó: các bệnh liên quan đến đường tiêu hoá, hô hấp, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm; các bệnh do vector truyền và bệnh mới nổi liên quan đến biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, trang thiết bị, phương tiện quản lý, kiểm soát dịch bệnh trong điều kiện biến đổi khí hậu nhất là sau thiên tai, lũ, lụt, hạn hán.

- Nghiên cứu các giải pháp trong việc xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp; các mô hình, giải pháp hay trong quản lý chất thải y tế và triển khai giảm thiểu rác thải nhựa hiệu quả.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo để giảm phát thải khí nhà kính trong các cơ sở y tế.

5. Giải pháp về tài chính

- Tham mưu, đề xuất Trung ương, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí trong thực hiện công tác bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Các đơn vị trong ngành Y tế chủ động thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chương trình, dự án,... có liên quan của đơn vị.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu giám sát, đánh giá phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá đột xuất, định kỳ việc thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu ngành Y tế trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường và hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế theo tinh thần chỉ đạo của tuyến Trung ương và Văn phòng điều phối biến đổi khí hậu của tỉnh; tổng hợp kết quả, báo cáo việc tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu cho các cấp, các ngành chức năng trước ngày 15/12 hàng năm.

- Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong ngành Y tế, các bệnh viện, các đơn vị y tế ngoài công lập, trong thực hiện bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu ngành Y tế.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn 2023 - 2025

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở y tế và khảo sát, đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan của hệ thống y tế tại từng địa phương và đề xuất các giải pháp.

- Quan tâm thực hiện nghiên cứu khoa học về xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, quản lý chất thải y tế và biến đổi khí hậu với sức khỏe cộng đồng.

- Nghiên cứu và thí điểm mô hình quản lý cơ sở dữ liệu giám sát, dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động.

2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Tiếp tục tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các chính sách và nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Quy hoạch và đầu tư hệ thống cơ sở y tế, trang thiết bị đáp ứng công tác khám, chữa bệnh đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

- Áp dụng rộng rãi việc sử dụng các cơ sở dữ liệu, dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.

- Nhân rộng các mô hình hệ thống y tế và cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Nhân rộng các mô hình quản lý chất thải y tế, giảm thiểu rác thải nhựa và ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng năng lượng sạch để giảm phát thải khí nhà kính trong các cơ sở y tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Kiểm tra, giám sát và tổng kết đánh giá thực hiện Kế hoạch hành động.

3. Sau năm 2030

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu, ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, kế hoạch thích ứng và nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn lực ngành Y tế

Chủ yếu dựa vào mạng lưới của ngành Y tế, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tại tuyến tỉnh là Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh.

- Tại tuyến huyện, thị xã, thành phố là Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.
- Tại tuyến xã là Trạm y tế các xã, phường, thị trấn và nhân viên y tế thôn bản.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch Bảo vệ môi trường, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn của tổ chức, cá nhân, tài trợ quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Đối với nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; đồng thời, lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan và nguồn huy động đóng góp từ tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để triển khai thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu lồng ghép các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế với các chương trình, dự án có liên quan đang triển khai trên địa bàn tỉnh.
- Ban hành kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế hàng năm; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế tuyến huyện, tuyến xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Định kỳ kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo các cấp, các ngành chức năng.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Là đơn vị đầu mối hướng dẫn, hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.
- Hướng dẫn các đơn vị trong ngành Y tế triển khai các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và thực hiện thích ứng với biến đổi khí hậu trong ngành Y tế.
- Hướng dẫn, hỗ trợ tuyến huyện triển khai thực hiện công tác phòng chống bệnh truyền nhiễm và dịch bệnh mới nổi, bệnh không lây nhiễm; giám sát và đáp ứng dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm liên quan đến các yếu tố khí hậu và biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn và xây dựng tài liệu truyền thông, tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng,... nhằm tăng cường phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế, cộng đồng xã hội về bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu những ảnh hưởng bất lợi của biến đổi khí hậu tới sức khỏe.

3. Các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh

- Rà soát và quy hoạch mạng lưới cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đảm bảo khả năng thu dung, điều trị người bệnh khi xảy ra các trường hợp gia tăng bệnh nhân nhập viện do các hiện tượng thời tiết cực đoan, các bệnh nhạy cảm với biến đổi khí hậu.

- Cập nhật các hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh không lây nhiễm, các bệnh truyền nhiễm nhạy cảm với biến đổi khí hậu và lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu trong các chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác khám, chữa bệnh.

- Thực hiện tốt các quy định của Bộ Y tế đối với cơ sở y tế ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào thực trạng và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu ngành y tế giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn năm 2050. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đưa các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Y tế lồng ghép vào các kế hoạch hoạt động chung của địa phương và đề xuất ngân sách trong các chương trình, dự án hiện có tại địa phương.

- Huy động mọi nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, định kỳ báo cáo kết quả ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu về Sở Y tế và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố **trước ngày 15/12** hằng năm.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Sở Y tế để chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- Văn phòng Điều phối về BĐKH tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ
VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU NGÀNH Y TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2023 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TT	Nhiệm vụ, dự án	Kết quả đầu ra	Thời gian			Đơn vị thực hiện
			2023 - 2025	2026 - 2030	Sau 2030	
1.	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách của ngành Y tế ứng phó tác động của biến đổi khí hậu	- Rà soát hệ thống cơ sở khám chữa bệnh và đề xuất chính sách, cơ chế ứng phó với biến đổi khí hậu - Xây dựng các hướng dẫn, quy định đối với cơ sở y tế với các tác động của biến đổi khí hậu - Rà soát, bổ sung các nội dung thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu vào công tác chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm - Tổ chức các hoạt động truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng	X	X	X	Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
2.	Thực hiện tốt công tác Bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế	- Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục môi trường - CTYT phát sinh được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đúng quy định - Công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế được đào tạo, tập huấn, truyền thông, phổ biến các quy định về quản lý chất thải y tế - Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ	X	X	X	Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế
3.	Nâng cao nhận thức của nhân viên y tế và cộng đồng về biến đổi khí hậu	- Tổ chức truyền thông và tập huấn cho công chức, nhân viên y tế về biến đổi khí hậu và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu	X	X	X	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ trì và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

TT	Nhiệm vụ, dự án	Kết quả đầu ra	Thời gian			Đơn vị thực hiện
			2023 - 2025	2026 - 2030	Sau 2030	
	và tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe	- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại các cộng đồng về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe				
4.	Đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế tuyến huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu	- Nâng cấp cơ sở vật chất cơ sở y tế huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu - Bổ sung trang thiết bị các cơ sở y tế huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu	X	X	X	Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc
5.	Triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trong Ngành Y tế	- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm chủ động trong công tác dự báo, dự phòng và sẵn sàng ứng phó kịp thời, có hiệu quả về y tế trong các tình huống thiên tai, thảm họa - Nhanh chóng khắc phục hậu quả sau thiên tai, thảm họa nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra	X	X	X	Sở Y tế chủ trì và các đơn vị trực thuộc
6.	Kiểm soát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	Tăng cường công tác ngoại kiểm tại các đơn vị cấp nước và nâng cao chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	X	X	X	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ trì và các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố